

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10-5-2021

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đ; ông Trịnh Văn Th

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thủy H -Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2021 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXX-ST ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu Th, sinh năm 1997

Bị đơn: Ông Đoàn Quang S, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ nơi cư trú: xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Các đương sự có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2021 và quá trình giải quyết nguyên đơn bà Trần Thị Thu Th trình bày:

Bà Th và ông Đoàn Quang S tự nguyện tìm hiểu và sống chung với nhau, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 26/10/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến giữa năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù nhiều lần ngồi lại với nhau nói chuyện để cứu vãn cuộc hôn nhân, tuy nhiên do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hiện ông S đang bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nay bà Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông S.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 02 con chung là Đoàn Trần Gia Nh, sinh ngày 23/5/2016 và Đoàn Trần Như Y sinh ngày 14/5/2018. Bà Th có nguyện vọng được nuôi 02 con, không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2021 bị đơn ông Đoàn Quang S trình bày:

Ông S thống nhất với trình bày của bà Th về thời gian kết hôn, chung sống và mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Nay bà Th làm đơn xin ly hôn thì ông S đồng ý vì không còn tình cảm. Ông S đồng ý giao hai con cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con cũng như về tài sản chung, nợ chung. Hiện ông Đoàn Quang S đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước về tội mua bán trái phép chất ma túy, nên xin phép được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Toàn bộ tài liệu chứng cứ bà Th nộp tại Tòa án ông S đã biết toàn bộ nội dung nên không yêu cầu Tòa án tổng đạt thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt hợp lệ; Về nội dung vụ án: Cuộc sống chung của bà Th, ông S có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật HNGĐ năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chấp yêu cầu khởi kiện của bà Th Về con chung: Giao 02 cháu Đoàn Trần Gia Nh, sinh ngày 23/5/2016 và Đoàn Trần Như Y sinh này 14/05/2018 cho bà Th chăm sóc nuôi dưỡng, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung: Bà Th không yêu cầu nên không xem xét. Án phí bà Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp về ly hôn*” do bà Trần Thị Thu Th khởi kiện. Bị đơn ông Đoàn Quang S có đăng ký thường trú tại xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Trần Thị Thu Th có đơn xin vắng mặt hợp lệ; bị đơn ông S có đơn xin vắng mặt vì đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bình Phước và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Th. Căn

cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3].Nội dung vụ án:

[3.1].Về quan hệ hôn nhân: Bà Th và ông S tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân X, thành phố Đồng Xoài ngày 26/10/2015 theo giấy chứng nhận kết hôn số 109, quyển số 01/2015. Căn cứ điều 8 và điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp, bà Th có đơn khởi kiện xin ly hôn với ông S là có căn cứ.

Xét tình trạng hôn nhân của bà Th và ông S: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng đến nay bà Th vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông S. Bà Th cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, thường xuyên gây gổ cãi vã nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đối với bị đơn ông Đoàn Quang S cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn không thể hàn gắn, không còn tình cảm với nhau và hiện tại ông phải chấp hành hình phạt 15 năm tù theo bản án ngày 05/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, vì vậy ông S đồng ý ly hôn với bà Th. Xét thấy, hôn nhân hạnh phúc được xây dựng trên sự tự nguyện yêu thương, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau và cùng có trách nhiệm chung với gia đình, nhưng trong cuộc sống chung của bà Th và ông S có những mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài vì mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai người đều có nguyện vọng được ly hôn, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th.

[3.2].Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Th và ông S có 02 con chung tên Đoàn Trần Gia Nh, sinh ngày 23/5/2016 và Đoàn Trần Như Y sinh ngày 14/05/2018. Xét thấy hai cháu Như và Ý đều là con gái, đang trong độ tuổi cần có sự chăm sóc, dạy dỗ về mặt tâm sinh lý của người mẹ; ông S hiện đang đi chấp hành án và ông S đồng ý giao các con cho bà Th nuôi dưỡng, vì vậy yêu cầu của bà Th về việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà Th không yêu cầu xem xét về cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3].Về tài sản chung; cho vay và nợ chung: Không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí HNGĐ sơ thẩm: Bà Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5].Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 51 và Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Trần Thị Thu Th được ly hôn với ông Đoàn Quang S (*Giấy chứng nhận kết hôn số 109, quyển số 01/2015 ngày 26/10/2015 do Ủy ban nhân dân phường Tân X, thành phố Đồng Xoài cấp*).

Về nuôi con chung: Giao con Đoàn Trần Gia Nh sinh ngày 23/5/2016 và Đoàn Trần Như Y, sinh ngày 14/05/2018 cho bà Trần Thị Thu Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà Th không yêu cầu nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông S đến khi có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung; cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0026077 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Xoài.

Quyền kháng cáo: Bà Th, ông S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA